

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST-DS, ngày 01 tháng 02 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H; trụ sở số B B, đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Đào Thị N – Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 19/9/2023).

* **Bị đơn:** Phạm Phương B, sinh năm 1983; địa chỉ số D, đường Đ, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hiện đang sinh sống tại ấp A, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Ông Phạm Phương B có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H tổng số tiền 47.270.000đ (Bốn mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 23.823.000đ; tiền lãi 14.005.000đ và phí 9.442.000đ).

Thời hạn thanh toán trong vòng 02 tháng kể từ ngày 12/3/2024 đến 12/5/2024.

2.2. *Về lãi chậm thi hành án:* Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (12/3/2024), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán và lãi chậm trả lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng 12/10/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. *Về án phí:*

Ông Phạm Phương B chịu 1.182.000đ (Một triệu một trăm tám mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H được nhận lại 934.000đ (Chín trăm ba mươi bốn ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm biên lai thu số 0006555, ngày 24/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Tấn Thành